

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Xuân Đỉnh

2. Bà Hồ Thị Xuân Thiều – Giáo viên hưu trí

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Hạnh – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Trương Văn Sa – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022 tại Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2022/HSST-QĐ ngày 19/10/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quang H; Giới tính: Nam; Tên khác: Không

Sinh năm 1999; tại: Bình Phước

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 285721418; Cấp ngày 15/12 /2014;

Nơi cấp: Công an tỉnh Bình Phước.

Nơi thường trú: Tổ 2, ấp 5, xã Lộc T, Hện Lộc N, tỉnh P.

Trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Không.

Tiền án: 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, Tòa án nhân dân Hện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử tù có thời hạn 9 tháng theo bản án số 77/2021/HSST ngày 25/9/2021.

Tiền sự: Không.

Con ông: Nguyễn Quang Th, sinh năm: 1976.

Con bà: Hoàng Thị B, sinh năm: 1975.

Anh, chị, em ruột: Có 01 người, bị can là con thứ nhất trong gia đình

Vợ, con: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2022, có mặt.

2.Trần Nhật X; Giới tính: Nam; tên gọi khác: Heo

Sinh ngày 09 tháng 01 năm 2003; tại: Bình Phước

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 070203010725, cấp ngày 16/04/2021; Nơi cấp:

Cục C06 – Bộ Công an.

Nơi thường trú: Thôn 2, xã Long H, Hện Phú R, tỉnh P.

Trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Không; chức vụ: Không.

Tiền án, tiền sự: Không

Con ông: Trần Đăng L, sinh năm: 1979.

Con bà: Đặng Thị Ph, sinh năm: 1983.

Anh, chị, em ruột: Có 01 người, bị can là con thứ nhất trong gia đình

Vợ, con: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2022, có mặt.

3. Phan Văn Th; Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không

Sinh ngày 12 tháng 03 năm 1997; tại: Bình Phước

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 070097009718; cấp ngày 28/06/2021; Nơi cấp:

Cục C06 – Bộ Công an.

Nơi thường trú: Ấp 5, xã Lộc T, Hện Lộc N, tỉnh P.

Trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Không; chức vụ: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Phan Văn B, sinh năm: 1961.

Con bà: Mai Thị H, sinh năm: 1964.

Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị can là con út trong gia đình

Vợ, con: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2022, có mặt.

4. Hồ Tất C; Giới tính: Nam; tên gọi khác: Báo

Sinh ngày 27 tháng 03 năm 2003; tại: Bình Phước

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 070203006033, cấp ngày 16/04/2021; Nơi cấp:

Cục C06 – Bộ Công an.

Nơi thường trú: Thôn 2, xã Long H, Hện Phú R, tỉnh P.

Trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Không; chức vụ: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Hồ Tất B, sinh năm: 1978.

Con bà: Dương Thị M, sinh năm: 1981.

Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị can là con thứ hai trong gia đình

Vợ, con: Chưa có

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2022, có mặt.

5. Hồ Tất K; Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không

Sinh ngày 15 tháng 03 năm 2003; tại: Bình Phước

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 070203003786; cấp ngày 16/04/2021; Nơi cấp:

Cục C06 – Bộ Công an.

Nơi thường trú: Thôn 2, xã Long H, Hện Phú R, tỉnh P.

Trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Không; chức vụ: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Hồ Tất Q, sinh năm: 1970.

Con bà: Nguyễn Thị Ph, sinh năm: 1979.

Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị can là con thứ ba trong gia đình

Vợ, con: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2022, có mặt.

6. Nguyễn Văn Minh V; Giới tính: Nam; tên khác: Không

Sinh ngày 29 tháng 01 năm 2006; tại: Bình Phước

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 070206003163; cấp ngày 16/04/2021; Nơi cấp:
Cục C06 – Bộ Công an.

Nơi thường trú: Làng X, xã Ia L, Hện Đức C, tỉnh G.

Nơi ở hiện tại: Làng X, xã Ia L, Hện Đức C, tỉnh G.

Trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1982.

Con bà: Lê Thị H, sinh năm: 1984.

Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị can là con thứ hai trong gia đình

Vợ, con: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2022 đến 07/7/2022, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo V: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1982, địa chỉ cư trú: Làng X, xã Ia L, Hện Đức C, tỉnh G.(có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo V: Bà Phan Thị Vân – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Bình Phước. (có mặt)

Người bị hại:

1. Nguyễn Thanh T, sinh năm: 2004, địa chỉ cư trú: tổ 2, khu phố 9, phường Minh H, thị xã C, tỉnh P (có mặt)

2. Hoàng Đức Lương, sinh năm: 2001, địa chỉ cư trú: ấp 9, phường Minh H, thị xã C, tỉnh P (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hồ Tất Q, sinh năm: 1970, địa chỉ cư trú: thôn 2, xã Long H, Hện Phú R, tỉnh P. (có mặt)

2. Ông Trần Đăng L, sinh năm: 1979, địa chỉ cư trú: thôn 2, xã Long H, Hện R, tỉnh P. (có mặt)

3. Ông Hồ Tất B, sinh năm: 1978, địa chỉ cư trú: thôn 2, xã Long H, Hện R, tỉnh P. (có mặt)

4. Ông Nguyễn Văn Hậu, sinh năm: 1982, địa chỉ cư trú: Làng X, xã Ia L, Hện Đức C, tỉnh G.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Nhật X, Hồ Tất C, Hồ Tất K, Nguyễn Văn Minh V, Phan Văn Th và Nguyễn Quang H là bạn bè quen biết với nhau ngoài xã hội, cùng ở trọ tại phòng số 6, nhà trọ Lại Khắc S; thuộc tổ 7, ấp 3B, xã Minh H, Hện C, tỉnh P (nay phường Minh H, thị xã C, tỉnh P). Do không có nghề nghiệp, không có thu nhập, lười lao động nhưng lại cần tiền tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy nên các đối tượng cùng rủ nhau thực hiện các vụ trộm cắp tài sản, ở địa bàn thị xã Chơn Thành, cụ thể sau:

1. Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/06/2022, Nguyễn Quang H ở tại phòng trọ rủ Phan Văn Th đi trộm cắp xe mô tô Th đồng ý, rủ thêm Trần Nhật X, Hồ Tất C, Hồ Tất K và Nguyễn Văn Minh V đi cùng. Khi đi, K điều khiển xe mô tô loại Exciter 150 màu xanh, do H mượn của Dũng (không rõ lai lịch) giao cho K chở Th; X điều khiển xe mô tô Exciter màu đen, do H mượn của Nhóc (không rõ lai lịch) giao cho X chở H; Công điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave anpha, màu Trắng, biển số 93P2-

535.34 chở V. Cả nhóm cùng đi ra Quốc lộ 13 hướng về thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản. Khi đi ngang qua cổng khu dân cư Đại Nam cách khoảng 300 mét, cả nhóm rẽ vào đường bê tông bên phải, chạy tiếp khoảng 200m nhìn bên tay trái có dãy phòng trọ của bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967, HKTT: Ấp 9, phường Minh H, thị xã C, tỉnh P. Lúc này, H phát hiện trước phòng trọ của anh Nguyễn Thanh T, sinh năm: 2004, nơi cư trú tổ 2, ấp 9, phường Minh H, thị xã C, tỉnh P dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Satria, màu đen, biển số 93F1-452.71, nên nói X quay xe mô tô lại, đi vào xem trước. Sau đó, H nói với X chở H quay ra và phân công nhiệm vụ: Th, K vào cùng cảnh giới vòng trong, Công và V đứng cảnh giới vòng ngoài. Khi đến trước nhà trọ thì X cùng K, Th đứng cảnh giới cho H đi vào lấy trộm xe mô tô của anh Tùng. Khi tới trước phòng trọ H phát hiện xe anh Tùng có cắm sẵn chìa khóa trên ổ khóa, nhìn quanh khu vực thấy không có người trông coi nên H lấy xe mô tô, dẫn ra vị trí K, Th và X đang đứng đợi rồi nổ máy xe chạy đi. Cùng lúc này X, K, Th, Công và V điều khiển xe chạy theo H ra đường Quốc lộ 13 về hướng thị xã Chơn Thành (về lại nhà trọ Lại Khắc Sáng). Khi về đến trước phòng trọ H gặp Thái (là bạn bè ngoài xã hội, không xác định được lai lịch), H nói Thái mua xe mô tô này không (xe mô tô của anh Tùng) đồng thời H nói Thái chạy ra đường 72m, cạnh tường rào Công ty giấy Thuận An để xem xe cho tiện. Thái đồng ý, chờ theo một thanh niên (là bạn của Thái, không xác định được lai lịch) bằng xe mô tô Dreem đi theo H. Sau khi xem xong, H bán xe cho Thái với giá 20.000.000^d rồi H đi nhờ xe của một người không rõ lai lịch về phòng trọ, còn Thái và bạn của Thái đi đâu H không rõ. Khi về phòng trọ H chia cho X số tiền 1.500.000^d, chia cho V số tiền 1.500.000^d, chia cho Th số tiền 1.500.000^d chia cho Công số tiền 500.000 đồng, H nạp thẻ game cho K số tiền 70.000^d. Số tiền còn lại 14.930.000^d H sử dụng hết vào mục đích cá nhân.

2. Vụ thứ hai: Khoảng 11 giờ ngày 08/6/2022, Nguyễn Quang H và Trần Nhật X rủ nhau đi trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài, H nói X lấy xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Satria, màu tím (không nhớ biển số, H đứng tên chủ sở hữu, H đã bán xe mô tô cho một người không rõ lai lịch tại cửa khẩu Hoàng Diệu - xã Hưng Phước, Hện Bù Đốp) chở H đi. X chở H chạy từ phòng trọ lên hướng khu dân cư Đại Nam, đi đến khu vực gần chỗ đã trộm chiếc xe Suzuki Satria ngày 02/6/2022, rẽ phải vào đường bê tông khoảng 500m đến khu nhà trọ Ba Sương của anh Trần Ngọc Long, sinh năm 1972, HKTT: Ấp 9, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, trước phòng trọ của anh Hoàng Đức Lương, sinh năm 2001, nơi cư trú: Ấp 9, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước dựng xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter 150, màu Xanh-Đen, số máy: G3DB329312, số khung: 0610GY313406, biển số: 93H1-209.32. H nói X dừng xe lại để H xuống xe đi bộ vào lấy trộm, đồng thời H nói X quay đầu xe lại đứng chờ. H tiếp cận xe mô tô của anh Lương, thấy xe có cắm sẵn chìa khóa trên ổ khóa, H lấy xe, bật chìa khóa, lên xe chạy ra kêu X chạy theo. Cả 2 chạy thẳng ra đường QL13, rẽ phải chạy về hướng Hện Hớn Quản. Đến khu vực Tàu Ô, thị trấn Tân Khai, H nói X về phòng trọ trước, còn H tấp vào hẻm đường bê tông tới chỗ vắng người thì đứng lại. H sử dụng ứng dụng Messenger trên điện thoại di động tên “Nguyễn Quang H” gọi cho một người mua xe qua mạng facebook tên “Hội mua bán xe” để bán xe. Lúc này có một người thanh niên (không rõ lai lịch) nghe máy, thỏa thuận việc mua bán xe của anh Lương, H gửi vị trí nơi H đang đứng hẹn để xem xe. Sau khi xem xe xong, người thanh niên thỏa thuận mua xe với giá 30.000.000^d, H đồng ý bán. Sau khi bán xe, H đi bộ ra đường Quốc lộ 13, đón xe Honda ôm đi về phòng trọ. Tại đây, H chia cho X số

tiền số tiền 1.500.000^d có được từ việc bán xe mô tô của anh Lương. Số tiền còn lại 28.500.000^d H sử dụng hết vào mục đích tiêu xài cá nhân.

Quá trình điều tra Nguyễn Quang H, Phan Văn Th, Trần Nhật X, Hồ Tất C, Hồ Tất K và Nguyễn Văn Minh V đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. (BL 52-79; 114-137; 172-191; 228-253; 287-313; 347-370)

- Tại bản kết luận định giá tài sản số: 35/KLĐG-HĐĐGTS, ngày 25/07/2022 , của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thị xã Chơn Thành xác định giá trị xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER 150, màu Đen, biển số: 93H1-209.32, số máy: G3D4B3329312, số khung: 0610GY313406 của anh Hoàng Đức Lương tại thời điểm bị chiếm đoạt là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng). (BL 397)

Quá trình điều tra thu giữ:

- Tạm giữ của Hồ Tất C 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave anpha, màu Trắng, số máy JA39E1251898, số khung 3919KY385996, biển số 93P2-535.34.

- Tạm giữ của Hồ Tất K 01(một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại Satria F150, màu Xanh-Đen, số máy CGA1607972, số khung MH8DL11ANLJ107909, biển số 93P2-781.21. (Bl 400, 401)

- Tra cứu xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave anpha, màu Trắng, số máy JA39E1251898, số khung 3919KY385996, biển số 93P2-535.34 do anh Hồ Tất B, sinh năm 1978, HKTT: Thôn 2, xã Long Hà, Hện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra anh Hồ Tất B là cha ruột của Hồ Tất C khai nhận đã giao xe cho Công sử dụng làm phương tiện đi lại. Không biết việc Công sử dụng xe mô tô để đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Xe mô tô là tài sản hợp pháp anh Hồ Tất B, xác định không liên quan đến vụ án nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

- Qua tra cứu xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại Satria F150, màu Xanh-Đen, số máy CGA1607972, số khung MH8DL11ANLJ107909, biển số 93P2-781.21, do bị can Hồ Tất K đứng tên chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Thanh T yêu cầu Nguyễn Quang H, Phan Văn Th, Trần Nhật X, Hồ Tất C, Hồ Tất K và Nguyễn Văn Minh V bồi thường trị giá chiếc xe mô tô tại thời điểm bị chiếm đoạt là 43.400.000 đồng (Bốn mươi ba triệu bốn trăm ngàn đồng).

Anh Hoàng Đức L yêu cầu Nguyễn Quang H và Trần Nhật X bồi thường trị giá xe mô tô tại thời điểm bị chiếm đoạt là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng).

Trong quá trình điều tra ông Hồ Tất Q (cha ruột Hồ Tất K) đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho K với số tiền 7.300.000^d; ông Hồ Tất B (cha ruột Hồ Tất C) đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho Công với số tiền 7.300.000^d; ông Trần Đăng Lành (cha ruột Trần Nhật X) đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho X với số tiền 16.300.000^d và ông Nguyễn Văn T (cha ruột của Nguyễn Văn Minh V đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho V với số tiền 7.300.000^d. Tổng số tiền 38.200.000^d đã được cHển sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành.

Bản cáo trạng số 101/CTr-VKS-CT, ngày 11/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Trần Nhật X, Nguyễn Quang H về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo điểm c, khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Hồ Tất C, Hồ Tất K, Phan Văn Th và Nguyễn Văn Minh V bị Viện

kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g, h khoản 2 Điều 52, các điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H mức án tù 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 173, các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 2 Điều 52 các điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Nhật X mức án tù 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b,i, s khoản 1, 2 Điều 51, các điều 17,38, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Văn Th mức án tù 12 đến 15 tháng tù; Hồ Tất C, Hồ Tất K mỗi bị cáo mức án tù 09 đến 12 tháng tù; riêng Nguyễn Văn Minh V đề nghị áp dụng thêm các điều 90,91, và Điều 65 BLHS xử phạt với mức án tù 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước còn đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Minh V đồng ý về tội danh, điều luật và mức án mà đại diện VKS đề nghị, và đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo để có mức án phù hợp.

Tại phiên tòa: các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố. Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 02/06/2022, Trần Nhật X, Hồ Tất C, Hồ Tất K, Nguyễn Văn Minh V, Phan Văn Th và Nguyễn Quang H có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Satria, màu đen, biển số 93F1-452.71 của anh Nguyễn Thanh Tùng có trị giá 43.400.000 đồng (Bốn mươi ba triệu, bốn trăm ngàn đồng). (BL 394)

Ngày 08/6/2022, Nguyễn Quang H và Trần Nhật X vào tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter 150, màu Xanh-Đen, số máy: G3DB329312, số khung: 0610GY313406, biển số: 93H1-209.32 của Hoàng Đức Lương có trị giá 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng). (BL 397).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang H, bị cáo Trần Nhật X đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị

cáo Hồ Tất C, Hồ Tất K, Phan Văn Th và Nguyễn Văn Minh V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Hện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a);

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a)

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nên bị cáo chịu trách nhiệm hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm có tổ chức; trong đó, bị cáo Nguyễn Quang H là người khởi xướng, cầm đầu phân công nhiệm vụ và trực tiếp thực hiện hành vi trộm tài sản hai lần liên tiếp nhau, trực tiếp tiêu thụ và chia tiền cho đồng phạm, nên H phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án.

Bị cáo Phan Văn Th khi nghe H rủ trộm xe, đồng ý và tiếp tục rủ X, K, Công, V cùng thực hiện tội phạm. Bị cáo X ngoài lần cùng 05 bị cáo trong vụ án chiếm đoạt chiếc xe của anh Tùng ngày 02/6/2022, sau mấy ngày lại tiếp tục cùng bị cáo H chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh Lương, nên bị cáo chịu trách nhiệm thứ hai trong vụ án. Bị cáo Th giữ vai trò kế tiếp; các bị cáo Hồ Tất C, Hồ Tất K, và Nguyễn Văn Minh V có vai trò giúp sức, cảnh giới cho H, riêng bị cáo V thực hiện hành vi phạm tội khi mới 16 tuổi 04 tháng 04 ngày nên vai trò nhẹ hơn.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Quang H và Trần Nhật X thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Hồ Tất C, Hồ Tất K và Nguyễn Văn Minh V phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trần Nhật X thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phan Văn Th phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Quang H thành khẩn khai báo, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ phân tích trên, cần xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Cách ly các bị cáo Trần Nhật X, Phan Văn Th, Hồ Tất C, Hồ Tất K một thời gian vừa đủ, nhằm cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Riêng bị cáo Nguyễn Văn Minh V là người chưa đủ 18 tuổi phạm tội, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không cần phải cách ly ra khỏi xã hội.

[5] Các vấn đề khác của vụ án.

- Đối với người thanh niên tên Nhóc đã cho bị can H mượn xe mô tô Exciter màu đen và người thanh niên tên Dũng đã cho bị can H mượn xe mô tô Exciter 150 màu xanh dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 2/6/2022. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch và phương tiện nên không có cơ sở để xử lý.

- Đối với người thanh niên tên Thái đã mua xe mô tô 93F1-452.7 và người thanh niên mà H liên hệ qua mạng Facebook đã mua xe mô tô 93H1-209.32 của bị can H. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, thu thập tài liệu, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với người mua xe qua mạng facebook tên “Hội mua bán xe”. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, thu thập tài liệu, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Thanh Tùng yêu cầu các bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc xe mô tô tại thời điểm bị chiếm đoạt là 43.400.000 đồng (Bốn mươi ba triệu bốn trăm ngàn đồng); Nguyễn Quang H, Phan Văn Th, Trần Nhật X, Hồ Tất C, Hồ Tất K và Nguyễn Văn Minh V (đại diện là ông Nguyễn Văn Tý) đồng ý liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Thanh Tùng trị giá chiếc xe mô tô bị chiếm đoạt là 43.400.000 đồng (Bốn mươi ba triệu bốn trăm ngàn đồng); theo phần mỗi người 7.300.000đ; trong đó gia đình các bị cáo K, X, Công và V đã nộp mỗi người số tiền 7.300.000đ để bồi thường. Nguyễn Quang H, Phan Văn Th mỗi bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Tùng số tiền còn lại, mỗi bị cáo là 7.300.000đ (bảy triệu ba trăm ngàn đồng).

Anh Hoàng Đức Lương yêu cầu các bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc xe mô tô tại thời điểm bị chiếm đoạt là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng); Nguyễn Quang H, Trần Nhật X đồng ý liên đới bồi thường cho anh Hoàng Đức Lương số tiền này; Trần Nhật X đã nộp 9.000.000đ để bồi thường; Nguyễn Quang H phải bồi thường cho anh Lương số tiền còn lại là 9.000.000đ (chín triệu đồng).

Xét thấy thỏa thuận các bên là tự nguyện, phù hợp với các điều 584, 585, 586, 587 và Điều 589 Bộ luật Dân sự, nên công nhận sự thỏa thuận này.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave anpha, màu Trắng, số máy JA39E1251898, số khung 3919KY385996, biển số 93P2-535.34 tạm giữ của Hồ Tất C do ông Hồ Tất B là cha Công đứng tên, giao xe cho Công sử dụng làm phương tiện đi lại. Không biết việc Công sử dụng xe mô tô để đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Xe mô tô là tài sản hợp pháp anh Hồ Tất B, xác định không liên quan đến vụ án nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu nên không đặt ra để HĐXX xem xét.

- 01(một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại Satria F150, màu Xanh-Đen, số máy CGA1607972, số khung MH8DL11ANLJ107909, biển số 93P2-781.21, tạm giữ của Hồ

Tất K. Qua tra cứu xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại Satria F150, màu Xanh-Đen, số máy CGA1607972, số khung MH8DL11ANLJ107909, biển số 93P2-781.21, do bị can Hồ Tất K đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án, và chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của ông Hồ Tất Q, mua cho K sử dụng để đi làm, nên cần trả lại cho Hồ Tất Q.

Đề nghị của đại diện VKS tại phiên tòa, ý kiến của người bào chữa cho bị cáo V là có căn cứ, phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[8]. Án phí hình sự, dân sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang H, Trần Nhật X, Hồ Tất C, Hồ Tất K, Phan Văn Th và Nguyễn Văn Minh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự các điều 17, 38,50,58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 04 (bốn) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 05/7/2022.

2.2. Căn cứ khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự các điều 17; 38,50,58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Nhật X 02 (hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/6/2022.

2.3. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự các điều 17, 38,50,58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phan Văn Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 05/7/2022.

2.4. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự các điều 17,38,50,58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hồ Tất C, bị cáo Hồ Tất K mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/6/2022.

2.5. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự các điều 17, 38,50,58, 90,91 và Điều 65 và Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Minh V 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Văn Minh V cho xã Ia Lang, Hện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả lại cho ông Hồ Tất Q 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại Satria F150, màu Xanh - Đen, số máy CGA1607972, số khung MH8DL11ANLJ107909, biển số 93P2-781.21, tạm giữ của Hồ Tất K.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ các điều 584, 585, 586, 587 và Điều 589 Bộ luật Dân sự: Công nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa các đương sự, cụ thể như sau:

4.1 Nguyễn Quang H, Phan Văn Th, Trần Nhật X, Hồ Tất C, Hồ Tất K và Nguyễn Văn Minh V (đại diện là ông Nguyễn Văn Tý) đồng ý liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Thanh Tùng trị giá chiếc xe mô tô bị chiếm đoạt là 43.400.000 đồng (Bốn mươi ba triệu bốn trăm ngàn đồng); theo phần mỗi người 7.300.000đ; trong đó K, X, Công và V đã nộp mỗi người số tiền 7.300.000đ; Cơ quan Thi hành án Dân sự thị xã Chơn Thành có trách nhiệm chi trả cho anh Tùng số tiền 29.200.000đ (hai mươi chín triệu hai trăm ngàn đồng) theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành. Bị cáo Nguyễn Quang H, Phan Văn Th phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Tùng số tiền còn lại, mỗi bị cáo là 7.300.000đ (bảy triệu ba trăm ngàn đồng).

4.2 Nguyễn Quang H, Trần Nhật X đồng ý liên đới bồi thường cho anh Hoàng Đức Lương trị giá chiếc xe mô tô bị chiếm đoạt là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng); Trần Nhật X đã nộp 9.000.000đ để bồi thường; Cơ quan Thi hành án Dân sự thị xã Chơn Thành có trách nhiệm chi trả cho anh Lương số tiền 9.000.000đ (chín triệu đồng) theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành; Nguyễn Quang H phải bồi thường cho anh Hoàng Đức Lương số tiền còn lại là 9.000.000đ (chín triệu đồng)

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

Nguyễn Quang H phải chịu án phí DSST là 815.000 đồng, Phan Văn Th phải chịu án phí DSST là 365.000 đồng.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- CCTHADS thị xã Chơn Thành;
- CA thị xã Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan

